|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VĨNH QUỲNH****NĂM HỌC 2023 - 2024** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I****MÔN: HÓA 9** |

**I. TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1**: Dung dịch HCl đều tác dụng được với các chất trong dãy nào sau đây?

A. Mg, Fe2O3, Cu(OH)2, Ag B. Fe, MgO, Zn(OH)2, Na2SO4

C. CuO, Al, Fe(OH)3, CaCO3 D. Zn, BaO, Mg(OH)2, SO2

**Câu 2:** Chất tác dụng với nước tạo ra dung dịch axit là

 A. K2O.  B. CuO.  C. P2O5.  D. CaO.

**Câu 3:** Dãy gồm các dung dịch làm giấy quỳ tím chuyển xanh là:

A.NaCl, NaOH C. HNO3, Ba(OH)2

 B.NaOH, Ca(OH)2  D. H2S, KOH

**Câu 4:** Nước chanh ép có tính axit, vậy nước chanh ép có độ pH là?

 A. pH < 7 B. pH = 7 C. pH > 7 D. 7 < pH < 9

**Câu 5:** Hợp chấtCu(OH)2 có thể tác dụng với chất nào sau đây?

A. ZnO B. HCl C. NaCl D. FeCl2

**Câu 6:** Khí CO bị lẫn tạp chất là khí CO2. Cách làm nào sau đây có thể thu được CO tinh khiết?

 A. Dẫn hỗn hợp qua dung dịch Ca(OH)2 dư.

 B. Dẫn hỗn hợp qua dung dịch PbCl2 dư

 C. Dẫn hỗn hợp qua NH3.

 D. Dẫn hỗn hợp qua dung dịch Cu(NO3)2.

**Câu 7**: Dãy oxit nào sau đây tác dụng với dung dịch NaOH:

A. SO3, P2O5, Al2O3, SO2 B. K2O, P2O5, CO2, SO2

C. SO3, N2O5, P2O5, CaO D. CaO, SO3, Fe2O3, CO2

**Câu 8**: Dãy oxit nào sau đây tác dụng với nước:

A. CaO, SO2, P2O5, SiO2, Na2O, N2O5

B. CaO, SO2, P2O5, MgO, Na2O, N2O5

C. CaO, SO2, P2O5, Na2O, SO3, N2O5

D. Al2O3, SO2, P2O5, SiO2, MgO

**Câu 9:** Dãy chất nào sau đây gồm toàn công thức của **bazơ tan?**

 A. NaOH, Ca(OH)2, Ba(OH)2, Fe(OH)2 C. NaOH, KOH, Ba(OH)2, LiOH

B. NaOH, KOH, Cu(OH)2,Ca(OH)2. D. NaOH, Ba(OH)2, KOH, Cu(OH)2.

**Câu 10.** Dùng quì tím để phân biệt được cặp chất nào sau đây:

A.Dung dịch H2SO4 và dung dịch NaOH.

B.Dung dịch HCl và dung dịch H2SO4.

C.Dung dịch Na2SO4 và dung dịch NaCl.

D. Dung dịch NaOH và dd KOH.

**Bài 11:** Cho 4,8 gam kim loại magie tác dụng vừa đủ với dung dịch axit sunfuric loãng. Thể tích khí hiđro thu được ở đktc là:

A. 44,8 lít B. 4,48 lít C. 2,24 lít D. 22,4 lít

**Bài 12:** Hoà tan hết 3,6 g một kim loại hoá trị II bằng dung dịch H2SO4 loãng được 3,36 lít H2 (đktc). Kim loại là:

A. Zn. B. Mg. C. Fe. D. Ca.

**Câu 13:** Dãy gồm toàn các bazơ khi bị nung nóng ở nhiệt độ cao tạo ra oxit là:

 A. Mg(OH)2, Cu(OH)2, Zn(OH)2, Fe(OH)3

 B. Ca(OH)2, Mg(OH)2, A1(OH)3, NaOH

 C. Ca(OH)2, KOH, A1(OH)3, NaOH

 D.Fe(OH)3, Al(OH)3, NaOH, Zn(OH)2

**Câu 14:** Dãy bazơ nào tương ứng với các oxit sau: Na2O; CuO; BaO; Fe2O3 là:

A. NaOH; CuOH; Ba(OH)2; Fe(OH)3

B. NaOH; Cu(OH)2; Ba(OH)2 ; Fe(OH)2

C. NaOH; Cu(OH)2 ; Ba(OH)2 ; Fe(OH)3

D. NaOH; CuOH ; Ba(OH)2 ; Fe(OH)2

**Câu 15**. Dung dịch KOH **không có** tính chất hoá học nào sau đây?

A. Làm quỳ tím hoá xanh

B. Tác dụng với oxit axit tạo thành muối và nước

C. Tác dụng với axit tạo thành muối và nước

D. Bị nhiệt phân huỷ tạo ra oxit bazơ và nước

**Câu 16** . Sục 2,24 lít khí CO2 vào dung dịch chứa 0,2 mol NaOH. Dung dịch thu được sau phản ứng chứa:

A. NaHCO3 B. Na2CO3

C. Na2CO3 và NaOH D. NaHCO3 và NaOH

**Câu 17.** Trong các cặp chất sau, cặp chất nào phản ứng với nhau:

 A. NaCl và KNO3 B. BaCl2 và HNO3

 C. NaCl và Ca(NO3)2 D. BaCl2 và H2SO4

**Câu 18.** Chất nào trong các chất sau đây tác dụng với dung dịch KOH tạo kết tủa nâu đỏ?

 A. FeSO4 B. FeCl3 C. CuCl2 D. FeCl2

**Câu 19** Công thức hóa học của phân đạm urê là:

 A. (NH2)2CO B. NH4NO3 C. KNO3 D. (NH4)2SO4

**Câu 20:** Nếu chỉ dùng dung dịch NaOH thì có thể phân biệt được 2 dung dịch muối trong mỗi cặp chất sau:

A. Na2SO4  và Fe2(SO4)3 B. Na2SO4  và K2SO4

C. Na2SO4  và BaCl2 D. Na2CO3 và K3PO4

**II. TỰ LUẬN**

**Bài 1.** Hãy trình bày phương pháp hóa học nhận biết từng chất trong mỗi nhóm sau đây:

a) HCl và H2SO4 b) KCl và K2SO4

Viết các phương trình hóa học.

**Bài 2.** Hoàn thành các phương trình hóa học sau:

(1) S +…  → SO2

(2) SO3 + … → H2SO4

(3) Cu(OH)2  ... + ....

(4) CuO + .... → CuSO4 + ....

(5) CuCl2 + .... → Cu(OH)2 + ....

(6) CaCO3 + HCl → ... + ... +…

(7) .... + ..... → CaCl2 + H2O

(8) SO2 +… → Na2SO3+H2O

## (9) Cu + H2SO4 (đặc, nóng) → …  + … + 2H2O

## (10) Na2O + … → NaOH

**Bài 3**: Cho 11,2 g sắt tác dụng vừa đủ với 200ml dung dịch HCl. Sau phản ứng thu được V lít khí Hiđro ở đktc.

1. Tìm V
2. Tìm khối lượng của FeCl2 tạo ra sau phản ứng
3. Tìm nồng độ mol của dung dịch HCl tham gia phản ứng.

**Bài 4:** Cho 3,79g hỗn hợp hai kim loại là Zn và Al tác dụng với dung dịch H2SO4 loãng dư, thu được 1792 ml khí (đktc). Tính khối lượng từng kim loại trong hỗn hợp.